

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: **0167** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày **08** tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hòa giải thương mại
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 30/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp căn cứ Danh mục TTHC được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết TTHC để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp trong lĩnh vực Hòa giải thương mại Mục VIII Danh mục kèm theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./Hh*

Nơi nhận: *M*

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Viễn thông Đắk Lắk; Bưu điện tỉnh;
- Các Phòng, TT: NC, PVHCC, PVHCC, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, NVKS (B_07 b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục
DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số 0167 /QĐ-UBND ngày 08 /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.008907	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	- Sở Tư pháp: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	1.008908	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
3	1.008909	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	- Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị.		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	1.008910	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trung tâm hòa giải thương mại: - Chấp thuận: + Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. + Chủ tịch UBND: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, - Cấp Giấy đăng ký hoạt động: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị của Trung tâm. 2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: - Cấp Giấy phép thành lập: + Sở Tư pháp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Chủ tịch UBND: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị. - Cấp giấy đăng ký hoạt động: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	1.008911	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- Sở Tư pháp: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

II. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Thay thế nội dung công bố tại Mục VIII Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.009284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
2	1.008913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không quy định	
3	2.001716	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không quy định	
4	1.008914	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không quy định	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	2.000515	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	- Thu hồi Giấy phép thành lập: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm hòa giải thương mại. - Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
6	1.008915	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định	
7	1.008916	Thay đổi tên gọi, Trường chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trường chi nhánh	1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trường chi nhánh: - Chấp thuận thay đổi: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thay đổi Giấy đăng ký hoạt động: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Chi nhánh. 2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	1.008912	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh, văn phòng đại diện</i>	 - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i>

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.